

Số: 29/QĐ-TLT

Nghĩa Trung, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy tắc ứng xử cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trường MN Tân Lập Thành

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MN TÂN LẬP THÀNH

Căn cứ luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về đạo đức nhà giáo;

Căn cứ Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy tắc ứng xử, văn hoá, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông

Căn cứ theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của Hiệu trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường mầm non Tân Lập Thành. Năm học 2024-2025.

Điều 2. Các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường mầm non Tân Lập Thành chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định ban hành quy tắc ứng xử này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(b/c);
- Như Điều 3(thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Quyền

BỘ QUY TẮC

ỨNG XỬ VĂN HÓA TRONG TRƯỜNG MẦM NON TÂN LẬP THÀNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 29/QĐ-TLT ngày 19 tháng 9 năm 2024)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Bộ Quy tắc ứng xử này điều chỉnh cách ứng xử văn hóa của các thành viên trong và ngoài cơ sở giáo dục, được thực hiện trong phạm vi trường Mầm non Tân Lập Thành;

2. Đối tượng áp dụng: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh và khách đến liên hệ công tác, làm việc tại trường Mầm non Tân Lập Thành;

Điều 2. Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học

1. Tiếp tục hoàn thiện Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học và tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh học tập và thực hiện

2. Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong đơn vị theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của trường mầm non; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong nhà trường.

3. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường.

4. Là căn cứ để nhà trường xử lý trách nhiệm khi công chức, viên chức vi phạm các chuẩn mực xử sự trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội và là cơ sở để cộng đồng giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật CBQL, GV, NV.

Điều 3. Yêu cầu Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong cơ sở giáo dục đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu nhà trường.

4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, trường Mầm non Tân Lập Thành và đặc trưng văn hóa địa phương phường Nghĩa Trung – thành phố Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong nhà trường.

Chương II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, quyền trẻ em.
2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.
3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan cơ sở giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.
4. Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; phụ huynh học sinh cần cho trẻ mặc trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với thời tiết, lứa tuổi và hoạt động của trẻ ở trường, lớp hàng ngày; phụ huynh học sinh và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.
5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.
6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.
7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.
8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.
9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.
10. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em, đảm bảo quyền trẻ em.

Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý

1. Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ trẻ. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành; không làm tổn thương trẻ dưới bất cứ hình thức nào.
2. Ứng xử với giáo viên, nhân viên: Công chức lãnh đạo, quản lý phải gương mẫu trong lối sống, trong công tác, giữ gìn đoàn kết nội bộ, đạo đức tác phong, văn hóa trong đơn vị. Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

3. Ứng xử với phụ huynh học sinh: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

4. Ứng xử với khách đến trường: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 6. Ứng xử của giáo viên

1. Ứng xử với trẻ: Vui vẻ, gần gũi, yêu thương, quan tâm và tạo cảm giác an toàn cho trẻ. Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ trẻ, tỏ thái độ không đồng tình phù hợp với trẻ và hoàn cảnh giúp trẻ nhận thức rõ việc làm đúng - sai.... Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của trẻ.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý hoặc lợi dụng việc góp ý, phê bình làm tổn hại đến uy tín của cấp trên.

3. Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. Ứng xử với phụ huynh học sinh: Niềm nở, vui vẻ, ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

5. Ứng xử với khách đến trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của nhân viên

1. Ứng xử với trẻ: Yêu thương, quan tâm, chăm sóc trẻ tận tình, chu đáo. Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực; không làm tổn thương trẻ dưới bất cứ hình thức nào.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

3. Ứng xử với đồng nghiệp, giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

4. Ứng xử với phụ huynh học sinh và khách đến trường: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 8. Ứng xử của trẻ (có sự hướng dẫn của người lớn)

1. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Kính trọng, ngoan ngoãn, lễ phép, trung thực, hợp tác, mạnh dạn nói lên nhu cầu, mong muốn của bản thân với mọi người.

2. Ứng xử với bạn: Biết chơi đoàn kết cùng bạn, quan tâm, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt của các bạn. Không nói tục, chửi bậy, tranh giành đồ chơi của bạn, không đánh bạn hay tác động xấu đến tâm lý, hoạt động của bạn.

3. Ứng xử với cha mẹ và người thân: Kính trọng, lễ phép, biết vâng lời, gần gũi, yêu thương và biết nói lên nhu cầu, mong muốn của bản thân.

4. Ứng xử với khách đến trường: Kính trọng, ngoan ngoãn, lễ phép, thân thiện.

Điều 9. Ứng xử của phụ huynh học sinh

1. Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, yêu thương, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực, không làm tổn thương trẻ. Tôn trọng đặc điểm cá nhân của trẻ, không so sánh con mình với trẻ khác.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

3. Ứng xử với phụ huynh khác: Tôn trọng, trao đổi, hợp tác, chia sẻ trên tinh thần cùng chăm lo cho phát triển giáo dục mầm non.

4. Ứng xử khách đến trường: Tôn trọng, văn minh, lịch sự, cung cấp thông tin trung thực, khách quan, chính xác.

Điều 10. Ứng xử của khách đến trường

1. Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của Ban giám hiệu nhà trường.

1. Hiệu Trưởng Bí thư chi bộ chịu trách nhiệm xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử, tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện báo cáo sơ, tổng kết, đánh giá công tác thực hiện nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Thông qua cuộc họp Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và phụ huynh các lớp. Triển khai Bộ Quy tắc ứng xử trong trường đến phụ huynh học sinh, đảm bảo 100% phụ huynh học sinh được biết Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường để cùng thực hiện.

3. Công khai Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học trên trang thông tin điện tử, niêm yết tại bảng tin của nhà trường để mọi người, đặc biệt là khách đến nhà trường liên hệ công tác biết và cùng thực hiện.

4. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, kịp thời chấn chỉnh những vi phạm nếu có.

5. Định kỳ hàng tháng trong họp Hội đồng sư phạm tổng hợp, nhận xét, đánh giá việc thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học.

6. Tạo điều kiện thuận lợi cho các bộ phận tự kiểm tra đánh giá việc thực hiện triển khai Thông tư của nhà trường, của cơ quan quản lý cấp trên.

7. Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân trong triển khai thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh và khách đến trường

1. Triển khai đầy đủ kế hoạch thực hiện quy chế công khai trong Trường mầm non Rạng Đông theo tinh thần nội dung Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT đến cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường tổ khối.

2. Tích cực thực hiện các nội dung được quy định tại mục II của kế hoạch này.

3. Đôn đốc, kiểm tra giáo viên các nhóm lớp trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Phối hợp kiểm tra việc thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, kịp thời chấn chỉnh những vi phạm nếu có.

5. Giao trách nhiệm cho Chủ tịch Công đoàn phối hợp, nghiên cứu, công khai thông tin trên trang thông tin điện tử nhà trường./.